

Số: 56 /NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 08 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 và danh  
mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10ha**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến  
quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của  
Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP  
ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của  
Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về  
quản lý, sử dụng đất trồng lúa;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của  
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất  
đai;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của  
Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn  
thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của  
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh*

quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Xét Tờ trình số 307/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 và danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10ha; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; Công văn số 5034/UBND-KT ngày 07 tháng 12 năm 2023 về việc giải trình danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 và danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10 ha; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thống nhất thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 và danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10ha, cụ thể như sau:

1. Danh mục 42 dự án cần thu hồi đất với tổng diện tích 161,27ha, trong đó tổng diện tích đất trồng lúa là 80,95ha (*Chi tiết Phụ lục I đính kèm*).
2. Danh mục 02 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10ha với diện tích đất trồng lúa 2,61ha (*Chi tiết Phụ lục II đính kèm*).

### **Điều 2.** Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm toàn diện trước Hội đồng nhân dân thành phố, cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan khác về tính chính xác của thông tin số liệu của dự án. Việc tổ chức thực hiện cần đảm bảo trình tự, thủ tục theo đúng quy định pháp luật và phù hợp các quy hoạch liên quan của thành phố đã được phê duyệt, đảm bảo sự hài hòa giữa vị trí đất để phục vụ mục đích kinh doanh, thương mại và diện tích đất để thực hiện các hạng mục công cộng, phúc lợi, hạ tầng xã hội của dự án.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 3.** Hiệu lực thi hành



Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ mười ba thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT Công báo, Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT-TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 250.

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Văn Hiếu**



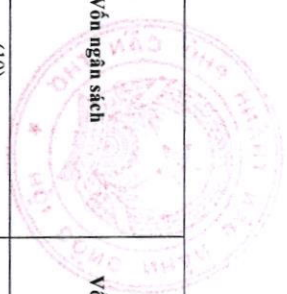
**Phụ lục I**  
**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT NĂM 2024**

(Kèm theo Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố)



STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2024 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
<b>I</b>	<b>Quận Ninh Kiều: 09 dự án</b>			7,79	-	4,86	2,93					
1	Trung tâm Văn hóa, Thể thao Ninh Kiều	Sở Xây dựng TPCT	Phường Xuân Khánh	4,53		4,41	0,12		Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND TP v/v phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 13/10/2023 của UBND TP về việc phê duyệt điều khoản 17 Điều 1 Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND TP v/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm Văn hóa, thể thao Ninh Kiều Quyết định số 4213/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND TP v/v giao Kế hoạch vốn đầu tư công (bổ trí vốn 25 tỷ đồng); Công văn số 3391/SXD-QLXD ngày 19/10/2023 của Sở Xây dựng về việc đăng ký danh mục thu hồi đất năm 2024		2019 - 2025	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND TP
2	Đường cấp bờ kè rạch Khai Lương (đoạn từ cầu Ninh Kiều đến đường Hai Bà Trưng)	UBND quận Ninh Kiều	Phường Tân An	0,53		0,34	0,19		Quyết định số 249/QĐ-UBND.TT ngày 31/12/2020 của HĐND QNK phê duyệt chủ trương đầu tư; Công văn số 4460/UBND-XĐĐT ngày 01/11/2023 của UBND Q.Ninh Kiều v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (trong có cam kết bổ trí vốn)		2021-2025	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND TP

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đang kỳ thu hồi năm 2024 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
3	Cải tạo, nâng cấp hẻm 54-62 đường Trần Việt Châu, hẻm 99 đường Cách Mạng Tháng Tám, hẻm 186 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa và hẻm 138 Trần Hưng Đạo, phường An Nghiệp	UBND quận Ninh Kiều	Phường An Hòa, An Nghiệp	0,02			0,02		Quyết định số 9080/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND Q. Ninh Kiều v/v điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Công văn số 4460/UBND-XDDT ngày 01/11/2023 của UBND Q. Ninh Kiều v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (trong có cam kết bố trí vốn)		2021 - 2025	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND TPCT
4	Cải tạo, nâng cấp hẻm 90 - 118 đường Hùng Vương	Phòng Quản lý Đô thị quận Ninh Kiều	Phường Thới Bình	0,07			0,07		Quyết định số 6801/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của UBND QNK v/v phê duyệt dự án đầu tư; Công văn số 4460/UBND-XDDT ngày 01/11/2023 của UBND Q. Ninh Kiều v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (trong có cam kết bố trí vốn)		2021-2025	Đăng ký mới
5	Tuyến Công hẻm 53 đường Hoàng Văn Thụ	UBND Q. Ninh Kiều	Phường Tân An	0,05			0,05		Quyết định số 12264/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND Q. Ninh Kiều v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Công văn số 4460/UBND-XDDT ngày 01/11/2023 của UBND Q. Ninh Kiều v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (trong có cam kết bố trí vốn)		2021-2025	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT và Nghị Quyết 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND TP
6	Trung tâm Văn hóa, Thể thao phường An Nghiệp	UBND quận Ninh Kiều	Phường An Nghiệp	0,08			0,08		Quyết định số 9672/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND QNK v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Công văn số 4460/UBND-XDDT ngày 01/11/2023 của UBND Q. Ninh Kiều v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (trong có cam kết bố trí vốn)		2021-2025	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT và Nghị Quyết 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND TP





STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2024 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Chi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
7	Cải tạo Công viên Sông Hậu (đoạn từ Cầu đi bộ đến Bến tàu Novaland)	UBND quận Ninh Kiều	Phường Cái Khế	1,35			1,35		Quyết định số 7007a/UBND ngày 06/9/2021 của UBND QNK v/v phê duyệt chủ trương đầu tư; Công văn số 4460/UBND-XĐĐT ngày 01/11/2023 của UBND Q.Ninh Kiều v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (trong có cam kết bố trí vốn)		2021-2025	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT và Nghị Quyết 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND TP
8	Nâng cấp, mở rộng đường Trần Phú (giai đoạn 1)	UBND quận Ninh Kiều	Phường Cái Khế	0,12		0,11	0,01		Quyết định số 250/QĐ-HĐND.TT ngày 31/12/2020 của HĐND QNK v/v phê duyệt chủ trương đầu tư; Công văn số 4460/UBND-XĐĐT ngày 01/11/2023 của UBND Q.Ninh Kiều v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (trong có cam kết bố trí vốn)		2021-2025	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT và Nghị Quyết 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND TP
9	Cải tạo, mở rộng 05 nút giao thông trọng điểm trên địa bàn thành phố Cần Thơ	UBND quận Ninh Kiều	Phường An Nghiệp, An Phú, Xuân Khánh, Hưng Lợi, An Khánh	1,04			1,04		Quyết định số 2791/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND thành phố về việc phê duyệt dự án đầu tư; Công văn số 4460/UBND-XĐĐT ngày 01/11/2023 của UBND Q.Ninh Kiều v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (trong có cam kết bố trí vốn)		2021-2025	Đăng ký mới
II	Quận Bình Thủy: 04 dự án			5,00	0,36		2,82					

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2024 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Xây dựng Trạm trung chuyển rác	UBND quận Bình Thủy	P. Long Tuyền	0,27	0,14		0,27		Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND quận Bình Thủy v/v phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư DA nhóm B, C; Quyết định số 3987/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 của UBND quận Bình Thủy v/v phê duyệt dự án đầu tư; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của HĐND quận Bình Thủy v/v điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Công văn số 4487/UBND-XDDT ngày 01/11/2023 của UBND quận Bình Thủy v/v đảm bảo bố trí vốn thực hiện các dự án thu hồi đất năm 2024 (bố trí vốn 7,12 tỷ đồng)		2022-2024	Chuyển tiếp từ NQ 72/NQ-HĐND ngày 8/12/2021; và Nghị quyết 49/NQ-UBND ngày 09/12/2022 của HĐND TP
2	Kè chống sạt lở khẩn cấp sông Trà Nóc, phường Trà An (đoạn từ cầu Xẻo Mây đến cầu Rạch Chùa)	Chi Cục Thủy Lợi (thuộc Sở NN&PTNT TPCT)	Phường Trà An	2,47			2,47		Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 8/7/2022 phê duyệt chủ trương dự án; Quyết định số 3605/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 UBND TPCT về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn gđ 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Công văn số 436/CCTL ngày 20/10/2023 của Chi cục Thủy lợi v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (bố trí vốn 40 tỷ đồng)		2023-2025	Chuyển tiếp từ Nghị quyết 49/NQ-UBND ngày 09/12/2022 của HĐND TP



STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)		Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2024 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú	
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tổng số	Diện tích đất trồng lúa					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)		
3	Nâng cấp mở rộng đường Hồ Trung Thành (đoạn từ đường Lê Hồng Phong đến khu tái định cư Bình Thủy khu 1)	UBND quận Bình Thủy	P. Trà An, P. Long Hòa	2,27	0,22		2,27	0,22	Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 08/9/2021 của HĐND quận Bình Thủy V/v phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án nhóm B,C; Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND quận Bình Thủy v/v phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư DA nhóm B,C; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND quận Bình Thủy V/v điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Công văn số 4487/UBND-XĐĐT ngày 01/11/2023 của UBND quận Bình Thủy v/v đảm bảo bố trí vốn thực hiện các dự án thu hồi đất năm 2024 (bỏ			2022-2025	Chuyển tiếp từ Nghị quyết 49/NQ-UBND ngày 09/12/2022 của HĐND TP	
4	Khu đô thị tái định cư Cửu Long	Công ty CP đầu tư bất động sản Cửu Long	P. Long Hòa	0,65			0,08			Công văn số 3859/UBND-XĐĐT ngày 22/9/2023 của UBND thành phố v/v đầu tư xây dựng tuyến kè rạch Bà Bộ và hành lang ven kè thuộc Gói thầu CT3-PW-1.17 đi qua khu TĐC Cửu Long. Báo cáo số 4158/BC-TTPTQĐ ngày 17/10/2023 của Trung tâm Phát triển quỹ đất TP về kết quả BTHTTĐC dự án khu TĐC Cửu Long có tuyến kè rạch Bà Bộ đi qua				
III	Quận Cái Răng: 01 dự án			0,65	0,65		0,65	0,65						

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2024 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú	
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
									Quyết định số 2659/QĐ-EVNSPC ngày 28/8/2019 của Tổng Cty Điện lực Miền Nam v/v phê duyệt Bảo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; Quyết định số 1668/QĐ-EVNSPC ngày 30/8/2022 của Tổng Cty Điện lực Miền Nam v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Công văn số 244/UBND-KT ngày 27/01/2023 của UBND thành phố v/v thỏa thuận vị trí trạm biến áp 110kV Cải Răng và đường dây đầu nối; Quyết định số 2781/QĐ-EVNSPC ngày 31/12/2022 của Tổng Cty Điện lực Miền Nam v/v giao kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2023 cho BQL dự án Điện lực Miền Nam (bộ tư vốn 17, 79 tỷ đồng); Công văn số 10230/ADLMN-QLCTD2 ngày 01/11/2023 của BQL Điện lực Miền Nam v/v cam kết bổ tư nguồn vốn			2019-2024	
IV	Quận Ô Môn: 05 dự án			6,33			6,00		Quyết định 3300/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND quận Ô Môn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Công văn số 2314/UBND ngày 23/10/2023 của UBND quận Ô Môn về việc cam kết bổ tư vốn đầu tư công năm 2024 (04 tỷ đồng)				
1	Xây dựng cầu Ba Se	UBND quận Ô Môn	Phường Trường Lạc	0,07			0,07		Nghị quyết 109/NQ-HĐND ngày 31/8/2021 của HĐND quận Ô Môn và phê duyệt chủ trương đầu tư và Công văn số 2437/UBND-TH ngày 02/11/2023 của UBND quận Ô Môn về việc cam kết bổ tư vốn đầu tư công năm 2024 (bộ tư vốn 3 tỷ đồng)		2022-2025	Đăng ký mới	
2	Trường Tiểu học Trưng Vương (điểm Đĩnh giai đoạn 2)	UBND quận Ô Môn	Phường Châu Văn Liêm	0,15			0,15				2022-2024	Chuyển tiếp Nghị quyết 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND TP	

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2024 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
3	Nâng cấp mở rộng tuyến đường Thái Thị Hạnh	UBND quận Ô Môn	Phường Long Hưng - Phường Thới Long	3,38		0,33	3,05		Quyết định số 1975/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND quận Ô Môn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, Công văn số 2437/UBND-TH ngày 02/11/2023 của UBND quận Ô Môn về việc cam kết bố trí vốn đầu tư công năm 2024 (bổ trí vốn 40 tỷ đồng)		2021-2024	chuyển tiếp từ Nghị quyết 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND thành phố; Diện tích thu hồi tăng 3,02 ha so với Nghị Quyết số 49/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 (do thu hồi diện tích đất mương lộ đã lấp, đất bảng chưa sử dụng)
4	Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cầu Ô Môn (đoạn qua địa bàn thành phố Cần Thơ) thuộc dự án Nâng cao tính không các cầu đường bộ cắt qua đường thủy nội địa quốc gia - giai đoạn I (Khu vực phía Nam)	UBND quận Ô Môn	Phường Thới Hòa, Phường Châu Văn Liêm	0,53			0,53		Quyết định số 1641/QĐ-BGTVT ngày 14/12/2022 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 của UBND thành phố về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư Tiểu dự án, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Công văn số 779/ĐT-KHHTH ngày 03/11/2023 của Ban Quản lý các dự án Đường thủy về việc bố trí nguồn vốn (bổ trí vốn 67,12 tỷ đồng)		2023-2025	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của HĐND TP
5	Kè chống sạt lở sông Ô Môn (đoạn từ vàm Ba Rich đến rạch Tầm Vu, phường Thới Hòa, Thới An, quận Ô Môn (phía bờ trái sông Ô Môn, hướng từ cầu Ô Môn trở ra sông Hậu)	Chi cục Thủy Lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phường Thới Hòa, Phường Thới An	2,20			2,20		Quyết định số 1162/QĐ-TTg ngày 08/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về bổ sung từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2023 cho các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long thực hiện dự án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển (bổ trí vốn 250 tỷ đồng)		2024-2025	Đăng ký mới



STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đang kỳ thu hồi năm 2024 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
V	Quận Thốt Nốt: 01 dự án			0,20			0,20					
1	Bờ kè chống sạt lở kênh Thốt Nốt (đoạn cầu Trà Bay - Công an phường Trung Nhứt)	Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất	Phường Trung Nhứt	0,20			0,20		Quyết định số 31/79/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 của Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt về việc chủ trương đầu tư Công trình: Bờ kè chống sạt lở Kênh Thốt Nốt (đoạn cầu Trà Bay - Công an phường Trung Nhứt); Quyết định số 1621/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 của UBND quận Thốt Nốt về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Bờ kè chống sạt lở kênh Thốt Nốt (đoạn Cầu Trà Bay - Công an phường Trung Nhứt); Công văn số 2817/UBND-TH ngày 19/10/2023 v/v cam kết bố trí vốn thực hiện công trình đăng ký thu hồi đất năm 2024		2023-2024	Đăng ký mới
V1	Huyện Phong Điền: 04 dự án			9,97	1,50	6,80	3,17	0,50				
1	Kè chống sạt lở khu vực chợ Mỹ Khánh	Chi cục Thủy Lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Xã Mỹ Khánh	1,70		0,59	1,11		Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của UBND TPCT v/v phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chỉ tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Công văn số 436/CCTL ngày 20/10/2023 của Chi cục Thủy lợi v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (bộ trị vốn 10 tỷ đồng)		2021-2024	Chuyển tiếp từ Nghị quyết 49/NQ-UBND ngày 09/12/2022 của HĐND TP
2	Đường Tỉnh 918, thành phố Cần Thơ (Xây dựng và nâng cấp giai đoạn I từ điểm giao giữa đường Tỉnh 918 với đường Tỉnh 923 đến cầu Lộ Bức)	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng thành phố Cần Thơ	Xã Tân Thới, xã Giai Xuân	5,50	1,50	4,50	1,00	0,50	Quyết định số 2184/QĐ-UBND ngày 09/10/2020 của UBND TPCT v/v phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chỉ tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bộ trị vốn 183,24 tỷ)		2021-2024	Chuyển tiếp từ Nghị quyết 49/NQ-UBND ngày 09/12/2022 của HĐND TP

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2024 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Chi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
3	Cầu Tây Đò, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ	Sở Giao thông vận tải	Thị trấn Phong Điền, xã Nhơn Ái	2,69		1,71	0,98		Quyết định số 1125/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND TP v/v phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bỏ trị vốn 207,322 tỷ đồng)		2021-2024	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 72/NQ-UBND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố và Nghị quyết 49/NQ-UBND ngày 09/12/2022 của HĐND TP
4	Điểm trung chuyển rác xã Trường Long	UBND huyện Phong Điền	Xã Trường Long	0,08			0,08		Nghị quyết số 16/NQ-UBND ngày 29/7/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Phong Điền V/v chủ trương đầu tư các dự án vốn đầu công giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 9/9/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Phong Điền V/v kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Công văn số 2669/UBND-XDCB ngày 27/10/2023 của UBND huyện Phong Điền V/v cam kết bỏ trị vốn đầu tư công năm 2024 (bỏ trị vốn 2,5 tỷ đồng)		2021-2024	Đăng ký mới
<b>VII</b>	<b>Huyện Thới Lai: 04 dự án</b>			<b>2,66</b>	<b>2,06</b>		<b>2,66</b>	<b>2,06</b>				

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đang kỳ thu hồi năm 2024 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Tiêu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cầu Thới Lai, cầu Đông Bình, cầu Đông Thuận (doan qua địa bàn thành phố Cần Thơ) thuộc Dự án Nâng cao tỉnh không các cầu đường bộ cắt qua tuyến đường thủy nội địa quốc gia – giai đoạn 1 (khu vực phía Nam)	UBND huyện Thới Lai	TT. Thới Lai, xã Đông Thuận, xã Đông Bình	2,40	1,80		2,40	1,80	Quyết định số 1641/QĐ-BGTVT ngày 14/12/2022 của Bộ Giao thông vận tải v/v phê duyệt dự án đầu tư, Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 02/2023 của UBND thành phố về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư Tiêu dự án, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Công văn số 771/ĐT-KHTH ngày 31/10/2023 của BQL Các Dự án đường thủy v/v bố trí nguồn vốn để thực hiện GPMB (94,27 tỷ đồng)		2023-2025	Đăng ký mới
2	Nhà văn hóa ấp Thanh Di, xã Trường Xuân	UBND huyện Thới Lai	Xã Trường Xuân	0,03	0,03		0,03	0,03	Quyết định số 3127/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND huyện Thới Lai v/v chủ trương đầu tư dự án; Công văn số 2835/UBND-BQLD&PTQĐ ngày 01/11/2023 của UBND huyện Thới Lai v/v cam kết bố trí vốn (bố trí vốn 0,5 tỷ đồng)		2021-2025	Đăng ký mới
3	Nhà văn hóa ấp Thanh Nhung, xã Trường Xuân	UBND huyện Thới Lai	Xã Trường Xuân	0,03	0,03		0,03	0,03	Quyết định số 3126/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND huyện Thới Lai v/v chủ trương đầu tư dự án; Công văn số 2835/UBND-BQLD&PTQĐ ngày 01/11/2023 của UBND huyện Thới Lai v/v cam kết bố trí vốn (bố trí vốn 0,5 tỷ đồng)		2021-2025	Đăng ký mới



STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2024 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
4	Trường Tiểu học thị trấn Thới Lai 2	UBND huyện Thới Lai	Thị trấn Thới Lai	0,20	0,20		0,20	0,20	- Quyết định số 2052/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của UBND huyện Thới Lai v/v chủ trương đầu tư dự án, Công văn số 2835/UBND-BQLDA&PTQĐ ngày 01/11/2023 của UBND huyện Thới Lai v/v cam kết bố trí vốn (bố trí vốn 1,5 tỷ đồng)		2021-2025	Đăng ký mới
<b>VIII Huyện Cờ Đỏ: 01 dự án</b>												
1	Cầu Kênh Ngang (trên Đường Tỉnh 922)	Ban QLDA đầu tư xây dựng TPCT	Thị trấn Cờ Đỏ	1,87	1,87		1,87	1,00	- Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND thành phố về việc phê duyệt dự án cầu Kênh Ngang (trên đường Tỉnh 922). - Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND thành phố về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách nhà nước 2021 - 2025 thành phố Cờ Đỏ (vốn trung hạn 2021 - 2025: 137,161 tỷ đồng). - Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 26/5/2023 của UBND thành phố (vốn 2023: 9,0 tỷ đồng)		2021-2024	Chuyển tiếp theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT
<b>LX Huyện Vĩnh Thạnh: 07 dự án</b>												
1	Năng cấp, mở rộng đường kênh C1 (phía C giáp B) thị trấn Thạnh An - xã Thạnh Lợi	UBND huyện Vĩnh Thạnh	TT.Thạnh An, xã Thạnh Thắng, xã Thạnh Lợi	0,24	0,10		0,24	0,10	Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện Vĩnh Thạnh về việc điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2021; Công văn số 3025/UBND-TCKH ngày 06/11/2023 của UBND huyện Vĩnh Thạnh Về việc cam kết bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 (Cam kết bố trí vốn 18 tỷ đồng)		2023-2024	Chuyển tiếp từ NQ 72/NQ-HĐND ngày 8/12/2021, và Nghị quyết 49/NQ-UBND ngày 09/12/2022 của HĐND TP

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2024 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
2	Dự án Khu tái định cư phục vụ Khu công nghiệp huyện Vĩnh Thanh (giai đoạn 1)	UBND huyện Vĩnh Thanh	Xã Vĩnh Trinh	23,00	21,20	15,00	8,00	8,00	Quyết định số 2139/QĐ-UBND ngày 20/7/2022 của UBND thành phố về việc điều chỉnh, giao chỉ tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương; Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND huyện Vĩnh Thanh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu tái định cư phục vụ Khu công nghiệp huyện Vĩnh Thanh (giai đoạn 1); Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 14/4/2023 của HĐND huyện Vĩnh Thanh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Khu tái định cư phục vụ Khu công nghiệp huyện Vĩnh Thanh (giai đoạn 1).		2022-2025	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của HĐND TP

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2024 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
3	Đầu tư nâng cấp tuyến Cao Lãnh - Lộ Tè trên địa phận tỉnh Đồng Tháp và thành phố Cần Thơ để tổ chức lại giao thông.	UBND huyện Vĩnh Thạnh	Xã Vĩnh Trinh	2,65	1,55		2,65	1,55	Quyết định số 1232/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Dự án đầu tư nâng cấp tuyến Cao Lãnh - Lộ Tè trên địa phận tỉnh Đồng Tháp và thành phố Cần Thơ để tổ chức lại giao thông. Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của UBND thành phố về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư Tiểu dự án, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Công văn số 3828/PMUMT-ĐHDA44 ngày 08/11/2023 của BQLDA Mỹ Thuận v/v bố trí vốn giải phóng mặt bằng		2023-2024	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của HĐND TPCT
4	Trung tâm văn hóa xã Vĩnh Trinh	UBND huyện Vĩnh Thạnh	Xã Vĩnh Trinh	0,36	0,20		0,36	0,20	Quyết định số 8160/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh về chủ trương đầu tư dự án: Trung tâm văn hóa xã Vĩnh Trinh; Công văn số 2764/UBND-TCKH ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh Về việc cam kết bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 cho 04 dự án Trung tâm văn hóa xã Thạnh Triến, Thạnh Mỹ, Vĩnh Trinh, Thạnh Quới (dự kiến bố trí vốn 4.9 tỷ đồng)		2023-2025	Đăng ký mới



STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đang kỳ thu hồi năm 2024 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
5	Trung tâm văn hóa xã Thanh Quới	UBND huyện Vĩnh Thạnh	Xã Thanh Quới	0,32	0,20		0,32	0,20	Quyết định số 8158/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh về chủ trương đầu tư dự án: Trung tâm văn hóa xã Thanh Quới; Công văn số 2764/UBND-TCCKH ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh Về việc cam kết bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 cho 04 dự án Trung tâm văn hóa xã Thanh Tiến, Thanh Mỹ, Vĩnh Trinh, Thanh Quới (dự kiến bố trí vốn 4,9 tỷ		2023-2025	Đăng ký mới
6	Trung tâm văn hóa xã Thanh Tiến	UBND huyện Vĩnh Thạnh	Xã Thanh Tiến	0,28	0,28		0,28	0,28	Quyết định số 8158/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh về chủ trương đầu tư dự án: Trung tâm văn hóa xã Thanh Tiến; Công văn số 2764/UBND-TCCKH ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh Về việc cam kết bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 cho 04 dự án Trung tâm văn hóa xã Thanh Tiến, Thanh Mỹ, Vĩnh Trinh, Thanh Quới (dự kiến bố trí vốn 4,9 tỷ		2023-2025	Đăng ký mới
7	Trung tâm văn hóa xã Thanh Mỹ	UBND huyện Vĩnh Thạnh	Xã Thanh Quới	0,30	0,30		0,30	0,30	Quyết định số 8159/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh về chủ trương đầu tư dự án: Trung tâm văn hóa xã Thanh Mỹ; Công văn số 2764/UBND-TCCKH ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh Về việc cam kết bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 cho 04 dự án Trung tâm văn hóa xã Thanh Tiến, Thanh Mỹ, Vĩnh Trinh, Thanh Quới (dự kiến bố trí vốn 4,9 tỷ		2023-2025	Đăng ký mới

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2024 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Chi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
X	Dự án thuộc địa bàn các quận, huyện: 06 dự án sử dụng vốn ngân sách			234,62	126,18	106,23	128,82	66,11				
1	Xây dựng và nâng cấp mở rộng đường Tỉnh 917	Ban Quản lý dự án ĐTXD TPCT	Quận Bình Thủy, quận Ô Môn, huyện Phong Điền	29,03	4,12	14,15	15,38	1,61	Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của UBND TP v/phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2021 của UBND TP v/v giao chỉ tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bộ trị vốn 994,415 tỷ đồng)		2021-2024	chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố; Q.Bình Thủy: thu hồi đất 2,27ha, Q. Ô Môn thu hồi đất 2,01ha, H.Phong Điền: thu hồi đất 11,10ha.
2	Đường tỉnh 918 (Giai đoạn 2)	Ban Quản lý dự án ĐTXD TPCT	Quận Bình Thủy, Huyện Phong Điền	17,54	8,91	9,89	7,58	5,41	Quyết định số 3664/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND TP v/phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/09/2021 của UBND TP v/v giao chỉ tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bộ trị vốn 699,125 tỷ đồng).		2021-2024	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố Q.Bình Thủy: thu hồi đất 5,99ha; H.Phong Điền: thu hồi đất 1,59ha.
3	Dự án xây dựng và nâng cấp mở rộng Đường tỉnh 923	Sở Giao thông vận tải	Q. Ô Môn (P.Trương Lạc, P.Phước Thới); H.Phong Điền (thị trấn Phong Điền, xã Tân Thới)	22,02	2,83	8,82	13,20	1,64	Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND thành phố về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chỉ tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bộ trị vốn 49,783 tỷ đồng)		2021-2024	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố Cần Thơ Quận Ô Môn: thu hồi đất 4,92ha; Huyện Phong Điền: thu hồi đất 8,28ha



STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đang kỳ thu hồi năm 2024 (ha)		Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
4	Dương Văn đại phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 với Quốc lộ 61C)	Sở Giao thông vận tải	Q.Ninh Kiều, Q.Bình Thủy, Q.Ô Môn, huyện Phong Điền	162,26	107,45	73,37	88,89	54,58	Quyết định số 3543/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND TP v/v phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chỉ tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bộ trị vốn 1.392 tỷ đồng)		2021-2026	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Q.Ninh Kiều; Thu hồi đất 11,78ha; Q.Bình Thủy; Thu hồi đất 19,92ha; Q.Ô Môn; thu hồi đất 32,42ha; H.Phong Điền; thu hồi đất
5	Công trình Trạm biến áp 110KV Cờ Đỏ và đầu nối trạm 110KV Cờ Đỏ	Tổng Công ty Điện lực miền Nam	Quận Thốt Nốt và Huyện Cờ Đỏ	1,70	0,80		1,70	0,80	Quyết định số 747/QĐ-BCT ngày 03/03/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực TPCT giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035; Công văn số 9295/EVNSPC-KH ngày 01/11/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam về việc đảm bảo đủ nguồn vốn thu hồi đất để xây dựng công trình; Công văn số 3416/PCCT-QLDA ngày 8/11/2023 của Công ty Điện lực Thành phố Cần Thơ v/v hiệu chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2024.		2024-2027	Đăng ký mới Quận Thốt Nốt: thu hồi đất 0,17 ha; Huyện Cờ Đỏ: thu hồi đất 1,53 ha
6	Công trình Đường dây 110KV trạm 220KV Thốt Nốt - Trạm 110KV Thới Lai	Tổng Công ty Điện lực miền Nam	Quận Thốt Nốt, Quận Ô Môn và Huyện Thới Lai	2,07	2,07		2,07	2,07	Quyết định số 747/QĐ-BCT ngày 03 tháng 03 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực TPCT giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035; Công văn số 9295/EVNSPC-KH ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam về việc đảm bảo đủ nguồn vốn thu hồi đất để xây dựng công trình; Công văn số 3416/PCCT-QLDA ngày 8 tháng 11 năm 2023 của Công ty Điện lực Thành phố Cần Thơ v/v hiệu chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2024.		2024-2027	Đăng ký mới Quận Thốt Nốt: thu hồi đất 0,98 ha; Quận Ô Môn: thu hồi đất 0,55 ha; Huyện Thới Lai: thu hồi đất 0,54ha
<b>Tổng: 42 dự án (41 dự án vốn Ngân sách và 01 dự án vốn ngoài ngân sách)</b>				<b>296,24</b>	<b>155,58</b>	<b>132,89</b>	<b>161,27</b>	<b>80,95</b>				





**Phụ lục II**

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA DƯỚI 10 HA**  
(Kèm theo Nghị quyết số 56/NQ-ĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố)

STT	Tên công trình, dự án	Vị trí khu đất	Chủ đầu tư	Tổng diện tích (ha)	Trong đó, Diện tích đất lúa xin chuyển mục đích sử dụng (ha)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>I</b>	<b>Quận Ô Môn</b>				0,48	
1	Dự án Khu nhà ở Bình Hòa A	phường Phước Thới	Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Nam Hà Nội	9,69	0,48	Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố V/v chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Công văn số 3008/UBND-KT ngày 02/8/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố V/v Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Nam Hà Nội chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực hiện dự án.
<b>II</b>	<b>Huyện Phong Điền</b>				2,13	
1	Dự án Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng thuộc xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền	xã Nhơn Nghĩa	Công ty Cổ phần Thương mại Dầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu	5,99	2,13	Quyết định số 1810/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND thành phố V/v chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 17/5/2023 của UBND thành phố V/v chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư
	<b>Tổng: 02 dự án</b>				<b>2,61</b>	

